

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 001768
	Ngày: 20/06/2018
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ số:

BÁO CÁO

**KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã chủ động xây dựng Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 10/01/2018 để triển khai thực hiện và tích cực chỉ đạo điều hành bám sát các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và các nội dung quan trọng, cấp bách; chủ động, linh hoạt, kịp thời triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương trong lãnh đạo, điều hành; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, giải pháp của Trung ương sát hợp với tình hình thực tế của địa phương. Kết quả đạt được như sau:

I. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA UBND TỈNH

1. Về phương thức chỉ đạo, điều hành, phối hợp công tác

Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND tỉnh, phát huy tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; chỉ đạo, điều hành thống nhất, tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo tinh thần phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của từng thành viên UBND tỉnh và vai trò của người đứng đầu các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành thông suốt, liên tục và toàn diện. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương không ngừng tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới cơ chế hoạt động, từng bước tạo ra sự thống nhất, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ nhiệm vụ được giao.

Nghiên cứu nội dung, cải tiến hình thức tổ chức, giảm số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc họp, phiên họp của UBND tỉnh như: chuẩn bị tốt nội dung, tài liệu họp gửi đến Thành viên UBND tỉnh, thành phần dự họp đúng thời gian quy định để các đại biểu nghiên cứu; tại phiên họp giảm bớt thời gian trình bày, dành thời gian cho phần phát biểu, thảo luận,... Dành thời gian bố trí lịch Lãnh đạo UBND tỉnh đi cơ sở để nắm tình hình, gặp gỡ, tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để kịp thời giải quyết vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, phát triển sản xuất kinh doanh,... Nhiều nội dung, vướng mắc được chỉ đạo tháo gỡ trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị, buổi tiếp xúc, làm việc với cơ sở.

UBND tỉnh giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp. Thực hiện nghiêm việc xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đối với các vấn đề lớn, phát sinh theo quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tham gia

và chuẩn bị tài liệu phục vụ Đoàn kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, trong đó tập trung thực hiện 04 Chương trình đột phá của Tỉnh ủy; chỉ đạo báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh trong nửa đầu nhiệm kỳ và Sơ kết các Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị nội dung, thực hiện chương trình các kỳ họp của HĐND tỉnh và phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND tỉnh; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và giám sát, kiến nghị cử tri. Thực hiện tốt quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong quá trình triển khai nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực; ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2022; mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan tư pháp tham dự các phiên họp UBND tỉnh theo quy chế làm việc và các vấn đề có liên quan.

2. Về chế độ thông tin, báo cáo; đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ

a) Chế độ thông tin, báo cáo: UBND tỉnh chủ động thông tin kịp thời đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn các chính sách và giải pháp chỉ đạo, điều hành quan trọng của Trung ương và địa phương thông qua nhiều hình thức; huy động các cơ quan thông tin truyền thông tham gia tích cực vào công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội. Chuẩn bị đầy đủ, chất lượng các tài liệu phục vụ cho các đoàn của Trung ương đến thăm, làm việc và kiểm tra tại tỉnh; chỉ đạo thực hiện tốt việc báo cáo công tác với Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh theo đúng quy định; mạnh dạn đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xem xét các cơ chế, chính sách, thủ tục bất cập, tháo gỡ các khó khăn của Tỉnh. Bên cạnh đó, UBND tỉnh coi trọng thông tin phản ánh của báo chí, người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư về các vấn đề bất cập, nổi cộm trên địa bàn được dư luận xã hội quan tâm; chỉ đạo làm rõ, xử lý kịp thời những vấn đề khó khăn, vướng mắc.

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ: Ban hành và triển khai Quy chế theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tổng số văn bản giao nhiệm vụ trong 5 tháng đầu năm là 421; có 100 nhiệm vụ giao qua Hệ thống cơ sở dữ liệu, đã hoàn thành 90 nhiệm vụ (đạt 90%), còn lại 10 nhiệm vụ đang thực hiện (không có nhiệm vụ quá hạn)¹. Tăng cường theo dõi kết quả, tiến độ thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh nhằm đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, việc theo dõi các chỉ đạo của UBND tỉnh được thực hiện qua phần mềm quản lý văn bản và hiện phần mềm đang tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp.

3. Về thực hiện chương trình công tác

UBND tỉnh chú trọng nâng cao chất lượng chương trình công tác, tập trung chỉ đạo việc chuẩn bị các chương trình, đề án, tờ trình, báo cáo trình HĐND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ. Từ đầu năm đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chuẩn bị tốt 08 nội dung thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Tỉnh Đảng bộ và 30 nội dung trình kỳ họp thứ 6, 7 (bất thường và thường lệ giữa năm 2018) – HĐND tỉnh khóa IX, gồm: 11 báo cáo, 10 dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật, 09

¹ UBND tỉnh sẽ có báo cáo cụ thể riêng.

dự thảo nghị quyết cá biệt. Theo Chương trình làm việc 6 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh đã thực hiện 34/45 nội dung (đạt tỷ lệ 75,6%); còn lại 11 nội dung chưa xem xét thông qua do đơn vị được phân công đang chuẩn bị hoặc chưa chuẩn bị xong, chờ hướng dẫn của Trung ương.

Tính đến ngày 10/6/2018, UBND tỉnh đã ban hành trên 4.298 văn bản các loại; gồm: 15 Quyết định pháp quy, 1.519 Quyết định cá biệt, 11 Chỉ thị, 58 kế hoạch, 37 tờ trình, 116 báo cáo, 121 thông báo, 2.421 văn bản chỉ đạo,... UBND tỉnh đã tổ chức 05 phiên họp thường kỳ và 03 phiên họp bất thường; Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì 73 cuộc họp, tiếp và làm việc với 39 tổ chức, cá nhân, dự 211 cuộc họp, hội nghị, hội thảo, các lễ, họp mặt; Thường trực UBND tỉnh đã tổ chức 09 cuộc họp giao ban định kỳ, qua đó giải quyết 46 kiến nghị thuộc thẩm quyền.

II. KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC CHỦ YẾU:

1. Về ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững

Điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, đồng bộ, thực hiện có hiệu quả các giải pháp của Trung ương về chính sách tài chính, tiền tệ và các chính sách khác đảm bảo hiệu quả. Tiếp tục triển khai các biện pháp xử lý nợ xấu và kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng. Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đảm bảo dự toán ngay từ đầu năm; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018. Tăng cường thanh tra việc chấp hành các quy định về giá, phí, nhất là dịch vụ tham quan du lịch, dịch vụ trông giữ phương tiện; chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước. Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.

Xây dựng Kế hoạch triển khai các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ năm⁽²⁾, sáu⁽³⁾ Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018⁽⁴⁾ và tiếp tục thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ⁽⁵⁾. Chỉ đạo triển khai các nội dung cam kết tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng và tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới công nghệ, nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Tổ chức đánh giá, đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và tổ chức thực hiện các giải pháp để tiếp tục cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2017 xếp thứ 14/63 tỉnh - thành, giảm 04 bậc so với năm 2016, thuộc nhóm địa phương có chất lượng điều hành “khá” với 64,47 điểm; Chỉ số cải

² 03 Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 5 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

³ 04 nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; về công tác dân số trong tình hình mới.

⁴ Nghị quyết về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

⁵ Nghị quyết về về Nghị quyết về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

cách hành chính của tỉnh năm 2017 đứng thứ 7 với chỉ số đạt 83,71%, giảm 02 bậc. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2017 xếp thứ 62/63 tỉnh/thành với 33,49 điểm, thuộc Nhóm thấp điểm nhất. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung nghiên cứu, đánh giá các chỉ số này và các chỉ số thành phần, đề ra các giải pháp cải thiện trong thời gian tới, nhất là các chỉ số giảm điểm so với năm 2016; tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Tập trung thực hiện quyết liệt và đồng bộ 3 đột phá chiến lược

Chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các Luật, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành của Trung ương có hiệu lực trong năm 2018. Thường xuyên rà soát, trình ban hành và ban hành các Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật để thi hành pháp luật và kịp thời điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh, cấp thiết trên địa bàn như: Phân cấp quản lý và sử dụng tài sản công, trách nhiệm quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; quy định chế độ công tác phí, cấp giấy phép xây dựng công trình và quản lý xây dựng, bảng giá tính thuế tài nguyên, đơn giá đo đạc và bản đồ địa chính, giá nước cho sinh hoạt đô thị và sản xuất kinh doanh, tiêu chí đánh giá, phân hạng các doanh nghiệp và xây dựng Sách Xanh; cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; chính sách, chế độ hỗ trợ cho một số đối tượng chính sách người có công, các nhóm trẻ độc lập tự thuộc khu vực khu công nghiệp, Lực lượng bảo vệ dân phố, Tổ nhân dân tự quản,...

Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cải tiến quy trình sản xuất, đổi mới công nghệ, trang thiết bị tiên tiến, đào tạo lao động; tổ chức Hội thảo về vai trò của đổi mới sáng tạo và giáo dục STEM trong việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; triển khai, hướng dẫn các doanh nghiệp trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án Thành phố thông minh Bình Dương; phê duyệt Đề án “Thành lập Trung tâm Sáng kiến cộng đồng và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Bình Dương” và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình truyền thông về khởi nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; rà soát, cải tạo và bảo trì cơ sở vật chất trường học đảm bảo an toàn cho học sinh; tháo gỡ những khó khăn trong công tác cấp phép thành lập trường mầm non ngoài công lập. Triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn kỹ thuật và hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, lập mới các quy hoạch ngành, địa phương cho phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đô thị của tỉnh. Chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ Tướng Chính phủ⁽⁶⁾; rà soát chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất của các dự án nhà ở đảm bảo sự phù hợp với các quy hoạch đã được phê

⁶ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về Tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

duyet; tháo gỡ vướng mắc liên quan đến các thủ tục đất đai, xây dựng, cơ chế,...; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trên các lĩnh vực để người dân có điều kiện nghiên cứu, tham khảo, phối hợp với cơ quan nhà nước thực hiện theo đúng quy định.

Tập trung chỉ đạo chỉnh trang, lập lại trật tự đô thị, quản lý xây dựng; tiếp tục rà soát, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí nâng cấp đô thị, nhất là đô thị Thủ Dầu Một; tổ chức công bố Quyết định số 1959/QĐ-TTg ngày 06/12/2017 về việc công nhận thành phố Thủ Dầu Một là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Dương, xây dựng Đề án đề nghị công nhận thị xã Bến Cát và Tân Uyên đạt đô thị loại III. Tổ chức nghiên cứu, xây dựng Đề án Nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, Đề án thay thế đèn chiếu sáng công cộng sử dụng đèn LED trên các tuyến đường giao thông của tỉnh, Đề án Sắp xếp các trạm thu giá sử dụng dịch vụ đường bộ, Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động của Viễn thông Bình Dương; thực hiện xã hội hóa việc quản lý, vận hành, khai thác Nhà tang lễ Thủ Dầu Một.

3. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

a) Xây dựng và thực hiện tái cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức tín dụng gắn với cơ cấu lại ngân sách và các đơn vị sự nghiệp công lập

Triển khai một số nhiệm vụ chủ yếu đẩy mạnh việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2018; rà soát, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và năm 2018 cho phù hợp tình hình thực tế. Thường xuyên chỉ đạo rà soát, báo cáo tiến độ thực hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ X, các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), bảo đảm dự án triển khai đúng tiến độ.

Đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã hoàn tất việc chuyển thành công ty cổ phần và thực hiện thoái vốn tại 06 công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty Becamex, Tổng công ty Thanh Lễ; hoàn thiện phương án sử dụng đất, phương án sử dụng lao động, hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp, phương án cổ phần hóa của công ty TNHH MTV In tổng hợp Bình Dương. Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn một số cơ quan, đơn vị; rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là trong ngành giáo dục và y tế.

b) Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tăng cường quản lý, bảo đảm phát triển lành mạnh thị trường hàng hóa, dịch vụ

Ban hành và triển khai Kế hoạch tăng trưởng xanh giai đoạn 2018-2020. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư có chọn lọc và theo định hướng phát triển nhằm phục vụ cho quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế của Tỉnh, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Phát triển công nghiệp: Công nghiệp tiếp tục phát triển theo định hướng của tỉnh, Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng khá so cùng kỳ. Chủ động nắm tình hình, giải quyết khó khăn, hỗ trợ các Hiệp hội, ngành hàng phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu; tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội ngành hàng; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, phát triển công nghiệp hỗ trợ; đánh giá và đề ra giải

pháp trước những cơ hội và thách thức của ngành nhiều lao động, đặc biệt là dệt may và giày da trong cuộc cách mạng 4.0.

Phát triển dịch vụ: Chỉ đạo theo dõi sát diễn biến thị trường; đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chương trình đưa Hàng Việt về nông thôn gắn với thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng hiệu quả thương mại điện tử trong sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các sai phạm; tập trung triển khai công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, nhất là tại các tuyến, địa bàn trọng điểm. Thực hiện tốt chương trình bán hàng bình ổn, kiểm tra thực hiện nghiêm việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

Phát triển nông nghiệp, nông thôn: Triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và bảo hiểm nông nghiệp theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018⁽⁷⁾, Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018⁽⁸⁾ của Chính phủ. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn đẩy mạnh sản xuất; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, Cúm gia cầm, vi rút cúm A/H7N9 và các chủng vi rút cúm nguy hiểm khác trên vật nuôi. Chỉ đạo hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020; đã thẩm định, đề nghị xét công nhận thị xã Bến Cát hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và họp xét, công nhận 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017.

4. Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

Thực hiện đầy đủ và toàn diện các chính sách bảo đảm an sinh và nâng cao phúc lợi xã hội. Phê duyệt Bộ tiêu chí điều tra, rà soát hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tính giai đoạn 2018-2020; quy định mức kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết của tỉnh (80-90 triệu đồng/căn); triển khai đầu tư mở rộng Trung tâm Giáo dục Lao động – Tạo việc làm tỉnh Bình Dương; thành lập mạng lưới Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo đôn đốc và hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện các quy định về lao động, thù lao, tiền thưởng,... nhằm đảm bảo các chế độ, chính sách đối với người lao động được thực hiện kịp thời và đúng quy định; chủ động nắm tình hình lao động trở lại làm việc sau kỳ nghỉ Tết, không để xảy ra tình trạng bỏ việc, thiếu hụt lao động; theo dõi, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn về lao động, đình lãn công. Tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện các giải pháp phòng, chống xâm hại, bạo lực, đuổi nước trẻ em.

Đôn đốc, chỉ đạo triển khai hiệu quả các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội (*có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018*); bổ sung ngoài dự toán năm 2017 để thực hiện hỗ trợ 30% bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên và sử dụng nguồn 20% kết dư quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2016 thực hiện một số chính sách bảo hiểm y tế năm 2018.

⁷ Nghị định về quy định một số cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung của Nhà nước và quy định trình tự, thủ tục ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

⁸ Nghị định về bảo hiểm nông nghiệp.

Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển văn hóa, thể dục thể thao: Triển khai tổ chức đo lường, đánh giá sự hài lòng của người bệnh về phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp và chất lượng bệnh viện năm 2017; tăng cường công tác dinh dưỡng trong tình hình mới; ban hành Quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của UBND tỉnh cho các sở và UBND các cấp. Thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Đờn ca tài tử tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2018-2020”; tăng cường quản lý hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, lễ hội và công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Đặc biệt, đã phối hợp và chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động hỗ trợ du khách trong Lễ hội rằm tháng Giêng, được dư luận xã hội đánh giá cao.

5. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường

Triển khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Bình Dương. Ban hành Danh mục quỹ đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh, Đề án tăng cường quản lý và sử dụng quỹ đất công đến năm 2020; rà soát, công khai quỹ đất nông nghiệp, nhu cầu chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân. Chỉ đạo rà soát, báo cáo kết quả thực hiện các Kết luận thanh tra về đất đai, tài nguyên, môi trường của Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường; giải quyết dứt điểm việc quản lý, sử dụng đất tại Nông lâm trường Chiến khu D theo Kết luận thanh tra số 1722/KL-BTNMT ngày 28/5/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Triển khai điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường quản lý nhà nước và phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, kinh doanh tài nguyên cát, sỏi, nhất là khai thác cát ở lòng Hồ Dầu Tiếng; ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép tài nguyên nước cho một số trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Tăng cường công tác chống ngập do mưa lớn, triều cường; tiếp tục thực hiện đầu tư, nạo vét, khai thông dòng chảy các kênh mương, gia cố bờ bao, các công trình thủy lợi, đảm bảo tiêu thoát nước trong mùa mưa lũ. Chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp quản lý chặt chẽ địa bàn và các cơ sở sản xuất kinh doanh có hành vi xả thải ra môi trường, kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định pháp luật; quan tâm công tác quan trắc, giám sát ô nhiễm môi trường.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đẩy mạnh triển khai các Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 và năm 2018; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Tỉnh giai đoạn 2015-2017 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới. Công tác xây dựng văn bản qui phạm pháp luật được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và kế hoạch; đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính

phủ; chú trọng cơ chế một cửa, một cửa liên thông, chính quyền thân thiện, công sở thân thiện các cấp và hoạt động của Trung tâm Hành chính công; thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Thủ Dầu Một.

Chỉ đạo thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) và Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng, triển khai phương án rà soát, sắp xếp để bảo đảm số lượng Phó Chủ tịch UBND các cấp theo đúng quy định; tổ chức thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường tuyên truyền trong quần chúng nhân dân về Luật Tín ngưỡng, tôn giáo nhằm nâng cao nhận thức và cảnh giác đối với các hoạt động tôn giáo trái phép, ảnh hưởng an ninh, trật tự an toàn xã hội và sức khỏe, đời sống của nhân dân. Tổ chức kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc – Ngày truyền thống Thi đua yêu nước (11/6/1948-11/6/2018).

Chỉ đạo nắm tình hình, rà soát, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, vượt cấp, kéo dài; phối hợp giữ gìn an ninh, trật tự các buổi tiếp dân định kỳ tại trụ sở Tiếp công dân của tỉnh. Thường xuyên nắm tình hình phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà, sử dụng tài sản công không đúng quy định, nhất là trong dịp Tết Mậu Tuất năm 2018

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và đẩy mạnh công tác đối ngoại

Chỉ đạo triển khai công tác quân sự, quốc phòng; chủ động các biện pháp xử lý tình huống liên quan đến quốc phòng, an ninh, quan hệ đối ngoại; thực hiện tốt công tác giao quân năm 2018. Tập trung triển khai tốt các giải pháp bảo vệ an ninh quốc gia, phòng chống tội phạm trong tình hình mới; tăng cường nắm tình hình, các biện pháp ứng phó, bảo vệ an toàn cao điểm Tết Nguyên đán, Rằm tháng giêng, Lễ 30/4, 1/5, 19/5, Lễ Phật đản; xây dựng Đề án thành lập lực lượng 113 bán chuyên trách tại các địa bàn Thủ Dầu Một, Tân Uyên, Dầu Tiếng, Phú Giáo, Bắc Tân Uyên và Bàu Bàng. Nắm bắt tình hình, kịp thời triển khai các phương án, kế hoạch ngăn ngừa, khống chế các hành vi, hành động gây rối liên quan dự thảo Luật Đơn vị hành chính – Kinh tế đặc biệt.

Triển khai đồng bộ, kịp thời, quyết liệt các biện pháp hiệu quả bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ. Tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh vận tải, an toàn kỹ thuật phương tiện, bảo đảm trật tự và an toàn giao thông sau Tết và mùa lễ hội; đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người đi mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên tuyên truyền, thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

Mở rộng và phát huy hiệu quả các hoạt động đối ngoại góp phần thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh Bình Dương. Tiếp và làm việc với các Đoàn chính quyền, doanh nghiệp một số nước; qua đó giới thiệu và mời gọi chính quyền, doanh nghiệp tăng cường hợp tác và đầu tư vào tỉnh. Triển khai Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; thực hiện các thủ tục đăng ký gia nhập Hiệp hội Đô thị Khoa học Thế giới (WTA) và đăng cai tổ chức kỷ niệm 20 năm

thành lập WTA. Chân chính công tác quản lý cán bộ công chức, viên chức đi nước ngoài.

8. Tăng cường công tác thông tin truyền thông

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về những sự kiện quan trọng, mô hình tốt, cách làm hay, người tốt, việc tốt nhằm tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong lao động, sản xuất, công tác học tập, thúc đẩy lao động sản xuất, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; tuyên truyền, vận động toàn xã hội tin tưởng, quyết tâm chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 ngay từ những ngày đầu năm. Đấu tranh, phản bác kịp thời đối với những thông tin sai trái; tiếp nhận và trực tiếp giải quyết những vấn đề bức xúc, được dư luận xã hội quan tâm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 6 tháng đầu năm 2018, với quyết tâm, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh cùng với sự cố gắng, đoàn kết, nhất trí của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh luôn đảm bảo sự linh hoạt, chủ động, kịp thời, phù hợp với tình hình, tạo sự chuyển biến rõ rệt về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, một số chỉ tiêu chủ yếu tăng trưởng khá so với cùng kỳ; duy trì thặng dư thương mại; thu ngân sách đảm bảo theo dự toán, chi ngân sách hiệu quả và tiết kiệm; công tác chỉnh trang, nâng cấp, lập lại trật tự đô thị của các địa phương quan tâm thực hiện; an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt, tập trung vào các đối tượng chính sách và bảo trợ xã hội; công tác giáo dục đào tạo, giải quyết việc làm, chăm lo sức khỏe nhân dân, văn hóa – thể thao – du lịch, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông tiếp tục được quan tâm phát triển; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tai nạn giao thông giảm trên cả 03 tiêu chí; quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế đạt được nhiều kết quả tích cực, vị thế, hình ảnh tỉnh Bình Dương được nâng lên đối với các đối tác, nhà đầu tư nước ngoài.

Một số tồn tại, hạn chế trong 6 tháng đầu năm 2018

- Công tác xây dựng và tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách của một số đơn vị vẫn còn tồn tại, hạn chế chậm được khắc phục; còn tình trạng xin rút khỏi Chương trình công tác hoặc phải điều chỉnh tiến độ. Việc nghiên cứu, tham mưu xây dựng, trình và ban hành văn bản quy phạm pháp luật chưa đảm bảo nội dung, thể thức theo quy định.

- Việc thực hiện Quy chế làm việc và kỷ luật, kỷ cương hành chính có nơi còn chưa nghiêm. Sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương còn thiếu chủ động, chưa hiệu quả và trách nhiệm chưa cao; vai trò của người đứng đầu tại một số đơn vị còn chưa thể hiện rõ. Tình trạng chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao vẫn còn.

- Chỉ số phát triển kinh tế GRDP 6 tháng đầu năm 2018 tăng 7%, thấp hơn cùng kỳ năm 2017 (+7,85%) và mục tiêu kế hoạch năm 2018 (+8,8%); giá trị gia tăng ngành công nghiệp – xây dựng, dịch vụ, nông – lâm nghiệp – thủy sản đều thấp hơn so với cùng kỳ⁹. Thu hút vốn đầu tư nước ngoài tuy đạt 52% kế hoạch nhưng chỉ bằng 45% so với cùng kỳ (728,8 triệu USD/1.671 triệu USD). Các vướng mắc trong đầu tư xây dựng

⁹ Giá trị gia tăng ngành công nghiệp - xây dựng 6 tháng đầu năm 2018 tăng 8,2% (cùng kỳ năm 2017 tăng 8,41%), dịch vụ tăng 5,3% (cùng kỳ tăng 7,61%), nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 3,5% (cùng kỳ tăng 3,76%).

cơ bản được tập trung chỉ đạo tháo gỡ nhưng vẫn còn khó khăn, khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm còn chậm. Một số đô thị tuy được quan tâm, đầu tư nâng cấp chưa xứng tầm với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, mục tiêu, định hướng đã đề ra; tình trạng phân lô bán nền, xây dựng trái phép tuy đã tập trung kiên quyết trong chỉ đạo, thực hiện nhưng vẫn còn vi phạm ở một số địa phương. Tình hình dịch bệnh trên người có chiều hướng gia tăng, số vụ tai nạn lao động còn cao; mức độ sẵn sàng thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 còn hạn chế. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tuy được giữ vững ổn định nhưng còn tiềm ẩn nguy cơ bất ổn có thể xảy ra; tội phạm về trật tự xã hội tuy có giảm nhưng còn xảy ra trọng án giết người; tình hình cháy nổ còn diễn biến phức tạp, số vụ cháy, nổ và sự cố tai nạn tăng so với cùng kỳ.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- *Về khách quan:* Tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp và còn nhiều khó khăn đã tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống văn bản pháp luật của Trung ương trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ; việc chậm ban hành văn bản hướng dẫn thi hành một số Luật mới đã ảnh hưởng đến quá trình thực hiện.

- *Về chủ quan:* Chủ trương, cơ chế chính sách và các giải pháp chỉ đạo điều hành của tỉnh được chỉ đạo quyết liệt song việc tổ chức triển khai thực hiện của các cấp, các ngành có lúc còn chưa kịp thời. Một số nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh chưa được các ngành, địa phương giải quyết triệt để; chưa báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc để giải quyết. Một số ngành, địa phương chưa đề cao vai trò, trách nhiệm trong công tác tham mưu đề xuất những nội dung có liên quan đến hoạt động quản lý của đơn vị mình. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại một số cơ quan đơn vị chuyển biến chậm.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Các cấp, các ngành quán triệt sâu sắc tinh thần “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo và hiệu quả”; tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra trong các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt được hiệu quả thực chất. Nghiêm túc thực hiện đầy đủ, có chất lượng và đảm bảo thời gian các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; khẩn trương tiến hành rà soát, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ X và sơ kết các Chương trình hành động đột phá của Tỉnh ủy; chuẩn bị tốt các nội dung của UBND tỉnh thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và trình kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2018 theo Chương trình làm việc 6 tháng cuối năm 2018.

3. Phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn được giao. Đặc biệt chú trọng việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách của tỉnh, nhất là lĩnh vực đầu tư, thương mại, môi trường, đất đai, đầu tư công,... để thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo

môi trường kinh doanh thuận lợi; tăng cường phối hợp xử lý công việc giữa các sở, ban, ngành, địa phương; gắn việc chỉ đạo, triển khai với công tác đôn đốc, kiểm tra.

4. Tiếp tục xác định nhất quán công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh là ưu tiên hàng đầu trong năm 2018 và những năm tiếp theo; tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, tạo chuyển biến căn bản trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương. Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính.

5. Tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Nghiêm túc thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 11/5/2018 của Tỉnh ủy, bảo đảm theo đúng tỷ lệ và lộ trình quy định. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khắc phục tình trạng xin lùi thời hạn trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử của tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ nhằm tạo chuyển biến tích cực trong mối quan hệ giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4; hoàn chỉnh Đề án thành lập Hệ thống đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho người dân, doanh nghiệp.

7. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh nhằm đảm bảo chất lượng nội dung và yêu cầu thời gian. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, giải pháp chỉ đạo, điều hành, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh; khích lệ tinh thần thi đua, phát triển sản xuất kinh doanh, nêu gương người tốt – việc tốt và giáo dục truyền thống yêu nước, đạo lý văn hóa uống nước nhớ nguồn của dân tộc.

8. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của Tỉnh.

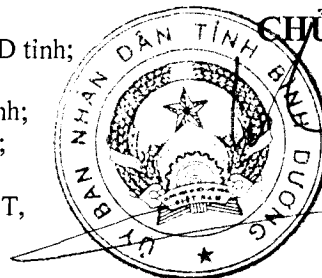
Trên đây là báo cáo chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2018./.

Nơi nhận:

- VPCP (vụ III, Vụ Tổng hợp), Q/Khu 7;
- TT.TU, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các UV.UBND tỉnh;
- VPTU và các Ban Đảng; VP.ĐDBQH tỉnh, VP.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể; TAND, VKSND tỉnh;
- Các ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng: TH, NC, KTTH, KTN, KGVX, TD, DT, HCTC, KSTTHC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm